

TỔNG CÔNG TY
CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
KẾT CẤU KIM LOẠI & LẮP MÁY DẦU KHÍ
Số: **776** /KCKL-TCKT

V/v: CBTT ký Phụ lục bổ sung số 03 của Hợp đồng
số 07/2020/HĐKT/PVC-PVC-MS về việc Gia công
chế tạo, lắp đặt hệ thống vận chuyển than và đá vôi

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Vũng Tàu, ngày **13** tháng 10 năm 2021

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (Hose)

Tên tổ chức niêm yết: Công ty Cổ phần Kết cấu kim loại và Lắp máy Dầu khí;

Mã chứng khoán: PXS

Địa chỉ trụ sở chính: 02, Nguyễn Hữu Cảnh, Phường Thắng Nhất, Tp Vũng Tàu;

Điện thoại : (0254) 3.848.404

Fax: (0254) 3.848.229

Người thực hiện công bố thông tin: **Ông Phạm Ngọc Tú** – Kế toán trưởng

Địa chỉ : 02, Nguyễn Hữu Cảnh, Phường Thắng Nhất, Tp Vũng Tàu;

Loại thông tin công bố: ☒ 24h ☐ Bất thường ☐ Định kỳ ☐ Theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Kết cấu kim loại và Lắp máy Dầu khí (PVC MS) xin công bố thông tin về việc đã ký Phụ lục Hợp đồng kinh tế với người nội bộ cụ thể như sau:

Ngày 08/10/2021, Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC) đã ký Phụ lục bổ sung số 03 của Hợp đồng số 07/2020/HĐKT/PVC-PVC-MS với Công ty Cổ phần Kết cấu kim loại và Lắp máy Dầu khí (PVC MS) gói thầu: Gia công chế tạo, lắp đặt Hệ thống vận chuyển than và đá vôi Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2. Địa điểm: xã Mỹ Lộc, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Giá trị Phụ lục Hợp đồng số 03 sau điều chỉnh (đã bao gồm thuế GTGT) là: **104.973.439.656 đồng.**

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty đại chúng tại đường dẫn <http://pvc-ms/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT; GD (để b/c);
- Ban Kiểm soát;
- CBTT trên Website Cty;
- Lưu: VT, TC-KT.

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN



TRƯỞNG PHÒNG TCKT
Phạm Ngọc Tú

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2021

PHỤ LỤC BỔ SUNG SỐ 03
CỦA
HỢP ĐỒNG SỐ 07/2020/HĐKT/PVC – PVC-MS

Về việc: GIA CÔNG CHẾ TẠO, LẮP ĐẶT HỆ THỐNG
VẬN CHUYỂN THAN VÀ ĐÁ VÔI

Thuộc

DỰ ÁN NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN THÁI BÌNH 2
ĐỊA ĐIỂM: XÃ MỸ LỘC, HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH



GIỮA

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP DẦU KHÍ VIỆT NAM

VÀ

CÔNG TY CP KẾT CẤU KIM LOẠI VÀ LẮP MÁY DẦU KHÍ (PVC-MS)

PHẦN I: CĂN CỨ KÝ KẾT PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG

- Hợp đồng số 07/2020/HĐKT/PVC-PVC.MS ngày 07/7/2020 và các phụ lục bổ sung đã ký giữa Tổng công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC) và Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí về việc “Gia công chế tạo, lắp đặt hệ thống vận chuyển than và đá vôi” Dự án NMNĐ Thái Bình 2;
- Căn cứ Biên bản đàm phán ngày 11/9/2021 giữa Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam và Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí (PVC-MS) về việc “Sửa đổi, bổ sung một số nội dung thuộc Hợp đồng số 07/2020/HĐKT/PVC-PVC.MS ngày 07/7/2020”;
- Căn cứ Báo cáo số 904/TB2-KTHĐ ngày 11/9/2021 của Ban ĐHDA Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 về việc chấp thuận nội dung Phụ lục bổ sung số 03 Hợp đồng số 07/2020/HĐKT/PVC-PVC-MS.

PHẦN II: CÁC BÊN THAM GIA KÝ KẾT PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG

Hôm nay, ngày 08/10/2021, tại trụ sở Tổng công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam Chúng tôi, Đại diện cho các bên ký Phụ lục bổ sung hợp đồng gồm có:

I – BÊN GIAO THẦU:

- Tên giao dịch : TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM (PVC)
- Đại diện là : ÔNG BÙI SƠN TRƯỜNG
- Chức vụ : Phó Tổng giám đốc
(Ủy quyền số 1644/UQ-XLKD ngày 08/10/2021)
- Địa chỉ : Tầng 25, tòa nhà CEO, lô HH2-1, Phạm Hùng, Từ Liêm, Tp. Hà Nội
- Tài khoản số : 45010005656666 (VNĐ); 45010370336666 (USD)
- Tại ngân hàng : Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Tây.
- Mã số thuế : 3500102365
- Điện thoại : 024 376 89 295
- Fax : 024 376 89 290

LÀ MỘT BÊN

II – NHÀ THẦU:

- Tên giao dịch : CÔNG TY CỔ PHẦN KẾT CẤU KIM LOẠI VÀ LẮP MÁY DẦU KHÍ
- Đại diện là : ÔNG PHAN KHÁC MẪN
- Chức vụ : Phó Giám đốc
(Ủy quyền số 33/UQ-KCKL ngày 18/8/2020)
- Địa chỉ : Số 2, Nguyễn Hữu Cảnh, P. Thới Nhất, Tp. Vũng Tàu
- Tài khoản số : 100003797979 (VNĐ)
- Tại ngân hàng : TMCP Quốc Dân - Chi nhánh Bà Rịa Vũng Tàu
- Mã số thuế : 3500834094
- Điện thoại : 0254 3 848 229
- Fax : 0254 3 848 404
- E-mail : Sales@pvc-ms.vn

LÀ BÊN CÒN LẠI

TỔ
TỶ
LẬP
IẾT
THIÊN

PHẦN III: CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG

Hai Bên cùng thống nhất ký Phụ lục bổ sung số 03 của Hợp đồng số 07/2020/HĐKT/PVC-PVC-MS ngày 07/7/2020 về việc “Gia công chế tạo, lắp dựng hệ thống vận chuyển than và đá vôi” thuộc Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 tại xã Mỹ Lộc, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (Sau đây gọi tắt là Phụ lục Hợp đồng) với các nội dung sau:

Điều 1: Thay đổi thông tin giao dịch của Bên giao thầu:

- Thông tin giao dịch cũ:

Đại diện là: Ông Lương Đình Thành Chức vụ: Tổng Giám đốc

- Thông tin giao dịch mới của Bên giao thầu:

Đại diện là: Ông Bùi Sơn Trường Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

Điều 2. Điều chỉnh phạm vi công việc tại Điều 2 Phụ lục bổ sung số 02 của Hợp đồng số 07/2020/HĐKT/PVC-PVC-MS ngày 07/7/2020 như sau:

2.1. Phạm vi công việc trước khi điều chỉnh:

- Mua sắm vật tư Kết cấu thép, bulong, lưới thép, grating.
- Gia công, chế tạo và lắp đặt băng tải và trụ đỡ
- Gia công, chế tạo và lắp đặt tháp chuyển tiếp
- Gia công, chế tạo và lắp đặt Kết cấu thép Thiết bị băng tải, máy dỡ than, máy phá đóng, máy bốc than, máy bốc đá vôi, phễu nhận đá vôi, trạm lấy mẫu và sàn rung.
- Gia công, chế tạo và lắp đặt thiết bị FLS cấp.
- Lắp đặt hệ thống điện động lực, điện chiếu sáng và tiếp địa.
- Lắp đặt hệ thống đo lường và điều khiển.
- Kiểm tra không phá hủy (NDT)

2.2. Phạm vi công việc sau khi điều chỉnh:

- Mua sắm vật tư Kết cấu thép, bulong, grating cho Phương án 1 (Phase 1);
- Gia công, chế tạo và lắp đặt băng tải và trụ đỡ (UED 11; 21; 81; 91);
- Gia công, chế tạo và lắp đặt tháp chuyển tiếp (UEF 01; 08; 09);
- Gia công, chế tạo và lắp đặt Kết cấu thép Thiết bị băng tải (EAC: 11-12; 21-22; 81-82; 83-84; 91-92);
- Tổ hợp và lắp đặt thiết bị băng tải than do FLS cấp (EAC: 11-12; 21-22; 81-82; 83-84; 91-92);
- Kiểm tra không phá hủy (NDT) cho Phương án 1 (Phase 1).

Chi tiết phạm vi công việc theo Đính kèm 01

Điều 3: Điều chỉnh tiến độ thực hiện tại Khoản 6.1 Điều 6 của Hợp đồng số 07/2020/HĐKT/PVC-PVC-MS.

- Tiến độ thực hiện hoàn thành và bàn giao chạy thử cho các công việc bao gồm: Mua sắm, gia công chế tạo, lắp dựng và chạy thử thuộc phạm vi phương án 1 (Phasel) là 24/4/2022. Chi tiết bảng tiến độ Đính kèm 02.
- Việc điều chỉnh tiến độ Hợp đồng nêu trên không là căn cứ để giảm các trách nhiệm của nhà thầu đối với tiến độ được quy định tại Hợp đồng, đồng thời không miễn trừ các nghĩa vụ pháp lý cho Nhà thầu trong việc thực hiện Hợp đồng.

Điều 4: Điều chỉnh giá trị Hợp đồng quy định tại Khoản 7.1 Điều 7 Hợp đồng số 07/2020/HĐKT/PVC-PVC-MS và Điều 3 Phụ lục bổ sung số 02 như sau:

4.1. Hình thức Hợp đồng:

- Trước khi điều chỉnh: Đơn giá điều chỉnh.
- Sau khi điều chỉnh: Trọn gói.

4.2. Giá trị Hợp đồng:

- a) Giá trị Hợp đồng trước thuế trước khi điều chỉnh tại Phụ lục bổ sung 02 là: 339.888.511.166 đồng.
- b) Giá trị của Hợp đồng sau khi điều chỉnh tại Phụ lục bổ sung 03 này (đã giảm trừ chi phí vật tư PVC đã cấp cho PVC-MS) là: 95.430.399.689 đồng.
- Giá trị Hợp đồng trên đã bao gồm các chi phí khác và chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng theo quy định. Thuế giá trị gia tăng sẽ được tính toán bổ sung phù hợp với quy định của Nhà nước tại thời điểm lập phiếu giá thanh toán.

Đính kèm 04 Biểu giá trọn gói.

- Giá trị hợp đồng đã bao gồm chi phí hao hụt theo định mức gia công kết cấu thép; trường hợp PVC-MS thực hiện gia công mà hao hụt lớn hơn định mức cho phép, PVC-MS chịu trách nhiệm.
- c) Phí quản lý của Tổng thầu: Tổng thầu PVC không thực hiện thu phí quản lý và các khoản thu khác đối với phần việc Phương án 1 (Phase 1).

Điều 5: Điều chỉnh tạm ứng, thanh toán tại Điều 4 Phụ lục bổ sung 02 Hợp đồng số 07/2020/HĐKT/PVC-PVC.MS

5.1. Tạm ứng Hợp đồng:

- a) Trước khi điều chỉnh:
- Giá trị được tạm ứng theo Phụ lục bổ sung 02 là: 101.966.553.350 đồng.
 - Giá trị Bên giao thầu thực tế đã tạm ứng cho Nhà thầu là: 45.053.478.663 đồng, trong đó:
 - + Tạm ứng cho PVShipyards 5.053.478.663 đồng tại Hợp đồng Liên danh 11/2016/PVCPT/LISEMCO/PVSHIPYARD/PVCMS.
 - + Và tạm ứng cho PVC-MS 40.000.000.000 đồng cho Hợp đồng 07/2020/HĐKT/PVC-PVC.MS.

b) Sau khi điều chỉnh:

- Bên giao thầu tạm ứng cho Nhà thầu 30% giá trị Hợp đồng sau điều chỉnh trước thuế quy định tại Phụ lục bổ sung số 03, tương ứng với số tiền 28.629.119.906 đồng (trong đó 5.053.478.663 đồng là số tiền Bên giao thầu đã tạm ứng cho PVShipyards tại Hợp đồng 11/2016/PVCPT/LISEMCO/PVSHIPYARD/PVCMS, còn lại 23.575.641.243 đồng là số tiền thực tế Bên giao thầu tạm ứng cho Nhà thầu). Số tiền tạm ứng này sẽ được Bên giao thầu thu hồi ngay ở lần thanh toán đầu tiên và các lần thanh toán tiếp theo và thu hồi hết khi thanh toán đạt 80% Giá trị Hợp đồng. Tỷ lệ thu hồi tạm ứng tại các đợt thanh toán là 37,5% giá trị nghiệm thu thanh toán trước thuế.
- Nhà thầu có trách nhiệm hoàn trả số tiền dư ứng (45.053.478.663 đồng - 28.629.119.906 đồng = 16.424.358.757 đồng) do điều chỉnh giảm phạm vi, giá trị Hợp đồng cho Bên giao thầu trong thời gian ... ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Bên giao thầu.

5.2. Thanh toán Hợp đồng:

- Mốc thanh toán và giá trị mốc hoàn thành: Đính kèm 03 Biểu mốc thanh toán cho Phương án 1 (Phase 1).

- Việc thanh toán Hợp đồng này được thực hiện đến 97% giá trị theo các mốc công việc hoàn thành.
- Trong trường hợp khối lượng công việc hoàn thành chưa đạt mốc thanh toán được quy định tại Hợp đồng Tổng thầu EPC số 9256/HĐ-DKVN ngày 11/10/2010 và các phụ lục bổ sung đã ký kèm theo hoặc đã đạt mốc nhưng chưa được Chủ đầu tư thanh toán, tùy theo tình hình triển khai Bên giao thầu sẽ tạm thanh toán cho Nhà thầu theo khối lượng, giá trị đã thi công hoàn thành thực tế tại công trường (bao gồm cả phần khối lượng đã pha cắt, tổ hợp dở dang và khối lượng sẽ được hai bên thống nhất quy đổi). Hai bên sẽ rà soát và thực hiện thanh toán bù trừ phần khối lượng, giá trị chênh lệch (nếu có) sau khi Chủ Đầu tư xác nhận khối lượng và thanh toán giá trị mốc tương ứng cho Bên Giao thầu.
- Hồ sơ tạm thanh toán bao gồm:
 - + Biên bản xác nhận khối lượng hoàn thành được hai bên ký xác nhận.
 - + Bảng tính giá trị tạm thanh toán được hai bên ký xác nhận.
 - + Hóa đơn giá trị gia tăng theo quy định của Bộ tài chính và đề nghị thanh toán.
- Khối lượng sẽ được hai bên xác nhận vào ngày 25 mỗi tháng để là cơ sở để xác định giá trị thanh toán hàng tháng cho Đơn vị sau khi khấu trừ giá trị tạm ứng và giá trị giữ lại (3%).

Điều 6: Điều chỉnh Bảo lãnh thực hiện Hợp đồng, Bảo lãnh tiền tạm ứng tại Điều 8 Hợp đồng số 07/2020/HĐKT/PVC-PVC.MS:

- Bảo lãnh thực hiện Hợp đồng: Trong vòng 07 ngày kể từ ngày Phụ lục Hợp đồng này có hiệu lực, Nhà thầu có trách nhiệm điều chỉnh giá trị Bảo lãnh thực hiện Hợp đồng theo giá trị của Hợp đồng sau khi điều chỉnh. Bảo lãnh thực hiện Hợp đồng hết hiệu lực sau khi Nhà thầu đã thi công, hoàn thành công trình và sửa chữa xong các sai sót, chuyển sang nghĩa vụ bảo hành. Nếu Bảo lãnh thực hiện hợp đồng nêu rõ ngày hết hạn và Nhà thầu chưa hoàn thành các nghĩa vụ của Hợp đồng vào thời điểm 30 (ba mươi) ngày trước ngày hết hạn, Nhà thầu sẽ phải gia hạn Bảo lãnh thực hiện Hợp đồng cho tới khi công việc đã được hoàn thành và mọi sai sót đã được sửa chữa xong.
- Bảo lãnh tiền tạm ứng: Trong vòng 07 ngày kể từ ngày Phụ lục Hợp đồng này có hiệu lực, Nhà thầu có trách nhiệm điều chỉnh Bảo lãnh tiền tạm ứng như sau:
 - + Tổng giá trị Tạm ứng sau điều chỉnh là: 28.629.119.906 đồng
 - Giá trị tạm ứng đã chuyển khoản 23.575.641.243 đồng
 - Giá trị tạm ứng (PVshipyard) bù trừ công nợ ba bên: 5.053.478.663 đồng
 - + Nhà thầu điều chỉnh giá trị Bảo lãnh tạm ứng có giá trị 23.575.641.243 đồng mà Bên giao thầu đã chuyển khoản cho nhà thầu theo Hợp đồng số 07/2020/HĐKT/PVC-PVC.MS và các phụ lục đính kèm.

Điều 7: Điều khoản chung:

Các điều khoản khác giữ nguyên nội dung và giá trị pháp lý như trong Hợp đồng số 07/2020/HĐKT/PVC-PVC-MS ngày 07/7/2020 và các Phụ lục bổ sung đã ký giữa Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam và Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí.

Phụ lục bổ sung số 03 có hiệu lực kể từ ngày ký và hết hiệu lực theo Hợp đồng số 07/2020/HĐKT/PVC-PVC-MS ngày 07/7/2020.

Phụ lục bổ sung số 03 này là bộ phận không tách rời của Hợp đồng số 07/2020/HĐKT/PVC-PVC-MS ngày 07/7/2020 và các Phụ lục bổ sung.

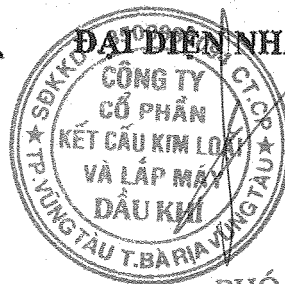
Phụ lục bổ sung số 03 bao gồm 06(sáu) trang và được lập thành 08 (tám) bản bằng tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau. Bên giao thầu giữ 05 (năm) bản, Nhà thầu giữ 03 (ba) bản.



~~ĐẠI DIỆN~~ BÊN GIAO THẦU

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Bùi Sơn Trường



~~ĐẠI DIỆN~~ NHÀ THẦU

PHÓ GIÁM ĐỐC

Phạm Khắc Mẫn

